TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HN
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày: 22/4/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H N, TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đường;

Ông Trần Văn Hải.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H N. Tòa án nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Văn M, tên gọi khác: không; sinh ngày: 20 tháng 11 năm 1995, tại: Xã N G, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 2, xã N G, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn T; con bà: Phan Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2020 đến ngày 16/01/2020 bị tạm giam cho
đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

1, Anh Nguyễn Sỹ Hoàng; sinh năm: 2001; địa chỉ: Xóm 2, xã N G, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2, Anh Nguyễn Văn Nhật; sinh năm: 1997; địa chỉ: Xóm 2, xã N G,

huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/01/2020, Võ Văn M đang ở nhà thì Nguyễn Sỹ H (người cùng xóm với M) gọi điện rủ M đi chơi. M đồng ý. Sau đó, Hoàng điều khiển xe mô tô Wave màu xanh, biển kiểm soát 37M1-83364 (xe của bố H) đến đón M đi lên xã Kim Liên, N Đ để chơi điện tử. Đang trên đường đi thì Nguyễn Văn N (người cùng xóm với M và Hoàng) gọi điện thoại cho M để rủ M đi uống cà phê. M đồng ý và nói với Hoàng quay xe về đón Nhật. Khi cả hai đi đến vòng xuyến Kim Liên, huyện N Đ thì M nhận được điện thoại của một người đàn ông tên là Bình. Người này nói với M *"Em lấy hộ cho anh năm trăm, mai mốt anh trả tiền"*. M hiểu ý Bình nói mua hộ cho Bình năm trăm nghìn ma túy đá nên M đồng ý và nói với Hoàng *"Đi đến nhà anh Đạo lấy cho anh Bình năm trăm nghìn cái"*. Hoàng đồng ý. Theo sự chỉ dẫn của M, Hoàng đã chở M đến nhà trọ của chị Trần Thị Thu (ở xóm Liên Mậu 3, xã Kim Liên, huyện N Đ). Trên đường đi M gọi cho một người tên Đạo qua mạng xã hội Mesenger có tên *"Bùi Đạo"* và nói *"Anh ơi để cho em năm trăm"*. Đạo đồng ý. Khi đến gần nơi Đạo thuê trọ, M nói Hoàng dừng xe, đứng ngoài còn M đi bộ lại cổng nhà trọ rồi đưa qua cổng cho Đạo một tờ tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Đạo cầm tiền rồi đưa cho M một gói nhỏ được gói ngoài bằng bao pôtylen trong suốt, bên trong có chứa ma túy đá. M cầm gói ma túy đi ra và nói Hoàng đi về để đón Nhật. Sau khi đón được Nhật, Hoàng điều khiển chở Nhật ngồi giữa, M ngồi sau, cả ba đi uống cà phê. Khi đang đi trên đường, người đàn ông tên Bình gọi điện lại cho M và hẹn gặp M ở cây xăng dầu xã N G, huyện N Đ để lấy ma túy. M đồng ý và nói với Hoàng *"Chở tau xuống cây xăng N G đưa cho anh Bình năm trăm cái"*. Nghĩ là đi đưa tiền nên Hoàng chở M đi đến cây xăng dầu xã N G, huyện N Đ. Đến nơi, thấy Bình đang ngồi trên xe máy chờ ở đó nên M nói với Hoàng đi lại gần chỗ Bình. Khi gặp, M vẫn ngồi trên xe trao tay cho Bình gói ma túy vừa mua của Đạo. Sau khi đưa ma túy cho
Bình, Hoàng chở Nhật và M tiếp tục đi uống cà phê ở xã Kim Liên, huyện N Đ. Sau khi uống cà phê xong cả ba đi ăn tối ở xã Hưng Đạo, huyện H N. Đến khoảng

22 giờ 30 phút cùng ngày thì đi về. Trên đường về, khi đến chợ Sáo, xã N G, huyện N Đ, M tiếp tục nhận được điện thoại của Bình. Qua điện thoại Bình nói với M*"Mi đi lấy hộ anh thêm ba trăm nghìn ma túy đá rồi anh lên lấy"*. M đồng ý và nói với Hoàng "*Chở tau lên chỗ khi nại tý"*. Hoàng đồng ý. Trên đường đi M nhắn tin cho Đạo qua Mesenger với nội dung*"Anh lấy cho em ba trăm nghìn"*. Đạo đồng ý. Khi đến gần nơi thuê trọ của Đạo thì M nói Hoàng và Nhật đứng ngoài, còn M một mình đi bộ đến cổng nhà trọ đưa qua cổng cho Đạo 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Đạo cầm tiền và đưa cho M một gói nhỏ được gói ngoài bằng bao pôtylen trong suốt bên trong là ma túy dạng đá. M cầm gói ma túy rồi đi ra nói với Hoàng và Nhật đi về. Trên đường về, M gọi điện lại cho Bình để hỏi Bình ở đâu. Bình nói "*Xe hết xăng mi đưa xuống chỗ cây xăng Hưng Tây cho anh cái"*. M đồng ý rồi nói với Hoàng *"Đưa cấy ni xuống cho anh Bình cái"*. Hoàng và Nhật đồng ý. Sau đó M chỉ đường cho Hoàng đi theo đường 46B, xuống khu vực đèn xanh, đỏ thuộc xóm Đại Huệ, xã H T, huyện H N (Gần cây xăng dầu H T). M đi đến điểm hẹn vào lúc 23 giờ 30 phút cùng ngày nhưng không thấy Bình ở đâu. M gọi điện thoại cho Bình thì nghe Bình nói *"Chờ tý"*. M nói Hoàng đi đến khu vực Eo Gió thuộc xóm Đại Huệ, xã H T, huyện H N để chờ thì bị Tổ công tác Công an xã H T, huyện H N phát hiện bắt giữ quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng bao pôtylen trong suốt bên trong là ma túy đá; một xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu xanh, biển kiểm soát 37M1-833.64 và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 176/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể dạng rắn thu giữ của Võ Văn M gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể dạng rắn thu giữ của Võ Văn M có khối lượng là 0,155 gam.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 17/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Võ Văn M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn M đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Văn M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Văn M từ 12 đến 15 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn đã niêm phong trong đó có chất tinh thể dạng rắn được giám định là ma túy (Methamphetamine). Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước một phong bì công văn đã niêm phong trong đó có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 màu đen.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện H N*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 09/01/2020 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại địa phận xóm Đại Huệ, xã Hưng Tây, huyện H N công an xã Hưng Tây, huyện H N phối hợp với Công an huyện H N bắt quả tang bị cáo Võ Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất tinh thể dạng rắn.

Căn cứ vào kết luận giám định số 176/KL-PC09 (DD2-MT) ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An: Mẫu chất tinh thể dạng rắn thu giữ của Võ Văn M gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,155 gam.

Nên hành vi mua 0,155 gam ma túy (Methamphetamine) với mục đích mua hộ cho người khác của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H N, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy. Do cả nể bị cáo đã có hành vi mua hộ 0,155 gam ma túy (Methamphetamine) cho người khác. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, mặc dù bị cáo không có tình tiết tặng nặng, nhưng do bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và đủ nghiêm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ**:** 01 gói chất tinh thể dạng rắn được bỏ vào trong một phong bì công văn Công an huyện H N được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; một xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu xanh, biển kiểm soát 37M1-833.64 và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 màu đen.

Xét thấy: Chiếc xe mô tô Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H N đã trả lại cho chủ sỡ hữu là ông Nguyễn Văn Quyết.

Đối với phong bì niêm phong dán kín bên trong là chất tinh thể dạng rắn, được giám định là ma túy (Methamphetamine). Đây là vật chứng bị Nhà nước cấm tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 màu đen. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc giao dịch với người bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6]. Đối với người đàn ông nhờ bị cáo mua hộ ma túy (bị cáo khai tên là Bình) và người đàn ông bán ma túy cho bị cáo (bị cáo khai tên là Đạo). Cơ quan CSĐT Công an huyện H N đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được họ tên, địa chỉ của những người này, nên chưa có căn cứ để xử lý.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Võ Văn M 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 10/01/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư công văn Công an huyện Hưng Nguyên được niêm phong theo đúng quy định, mặt trước phong bì có ghi hàng chữ viết *"Gói niêm phong vật chứng thu giữ của Võ Văn M (1995), trú tại xóm 2, xã N G, huyện N Đ, Nghệ An vào ngày 09/01/2020, tại xóm Đại Huệ, xã Hưng Tây, H N, Nghệ An. Sau khi mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại"*.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì công văn Công an huyện H N được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì có ghi hàng chữ viết *"Gói niêm phong vật chứng điện thoại di động thu giữ của Võ Văn M (1995), trú tại xóm 2, xã N G, huyện N Đ, Nghệ An vào ngày 09/01/2020, tại xóm Đại Huệ, xã Hưng Tây, H N, Nghệ An, sau khi mở niêm phong, kiểm tra dữ liệu điện thoại và niêm phong lại.*"

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 09 giờ ngày 16/4/2020 giữa Công an huyện H N và Chi cục thi hành án dân sự huyện H N).

4. Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Võ Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H N;
- Công an huyện H N;
- Chi cục THADS huyện H N;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đường **Trần Văn Hải** **Nguyễn Thị Kim Thanh**